

Bản án số: 157/2021/HS-PT  
Ngày 07-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Sang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tài.  
Ông Bùi Ngọc Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Võ Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Võ Thanh T (tên gọi khác: Tú Lai), sinh năm 1981 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số 12/1, khu phố T, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B và bà Đoàn Thị L; có vợ là bà Nguyễn Thị Đ và 01 con; tiền án: ngày 28/8/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 92/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2013, chấp hành phạt xong hình phạt bổ sung ngày 22/6/2020); tiền sự: không; nhân thân: ngày 05/01/1999 bị Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) Vĩnh Phú phạt 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 12/11/2015 bị Tòa án nhân dân quận (nay là thành phố) T, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc là 20 tháng, chấp hành xong ngày 30/4/2017; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2020 cho đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T:* Ông Trương Thanh T - Luật sư Công ty Luật TNHH Best Ways thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: số 1197/7, tỉnh lộ 43, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/6/2020 Võ Thanh T (tên thường gọi là Tú Lai) đến phòng trọ của bạn tên L tại khu phố Tây, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Tại đây, T cùng với Lê Trọng V ngồi ăn uống với nhau. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn B và N đến phòng trọ của L để cùng ăn uống chung. Trong quá trình ngồi ăn uống thì Như có cho cả nhóm biết có người tên Hoàng Quốc H mượn tiền nhưng không trả mà còn nhờ một người tên là “Sang Chùa” nhiều lần điện thoại cho Như để đe dọa. Nghe vậy, Nguyễn Văn B có nói N đưa số điện thoại cho B để gọi điện cho Sang C nói chuyện. Sau khi có số điện thoại của Sang C thì B đã gọi điện thoại hẹn Sang Chùa đến đầu đường V 27 (giao với Quốc lộ 13) để nói chuyện. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày cả nhóm không ăn uống nữa, B cùng với T đi ra hướng đầu đường V27 để tìm gặp Sang C nhưng không thấy ai nên cả hai đi vào quán C(thuộc khu phố T, phường V, thành phố Thuận An) để ăn uống tiếp, đồng thời gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Xuân T và Phạm Tiến T (tên thường gọi là Chuột) đến ăn uống cùng. Trong quá trình ngồi ăn uống tại quán, nhóm của B có mang hung khí là dao tự chế và bóng đèn tuýp để ở trên bàn. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, B nhận được điện thoại từ Sang C hẹn thách thức đánh nhau và cho nhóm của T biết là đang đứng tại đầu đường Vĩnh Phú 27. Khi này T lấy 01 (một) cây kéo đang để ở trong quán Cầu Đò và nhặt thêm 02 (hai) cục đá cầm trên tay, nhặt dài khoảng 01m điều khiển xe mô tô đi trước, T cầm theo 01 (một) bóng đèn tuýp, T không cầm theo đồ vật gì, tất cả cùng nhau kéo ra đầu đường V. Tại đầu đường V, V cùng nhóm của mình vung dao la hét, chửi bới nhóm người đang đứng ở bên Quốc lộ 13 hướng đi thành phố T. Lúc này có khoảng 10 người chưa rõ nhân thân lai lịch đi trên 02 (hai) xe ô tô không rõ biển số bước xuống cầm dao, gạch, đá leo qua dải phân cách cùng rượt đuổi nhóm của T. Do nhóm ít người hơn nên V cùng B, T, T và T bỏ chạy vào lại quán Cầu Đò, nhóm người đứng bên đường Quốc lộ 13 không đuổi theo nữa mà đi qua lại bên đường Quốc lộ 13, lên xe ô tô đi về hướng thành phố T. Trong quá trình chạy về lại quán C thì V đã để xe mô tô của mình giữa đường V đối diện với cửa quán làm cản trở giao thông của người dân khi đi vào đường Vĩnh Phú 27. Tại quán Cầu Đò, V đã đưa cây kiếm nhặt cho T cầm và chạy vào trong bếp của quán lấy 01 (một) bình gas loại 13kg mang ra để ở trước cửa quán và mở van khóa gas. Tại thời điểm này có một số người dân lưu thông qua đoạn đường Vĩnh Phú 27 bị xe mô tô của V chắn ở giữa đường nên không thể di chuyển qua được, thấy nhóm của V cầm hung khí đứng ở giữa đường nên đã di chuyển qua đường khác và điện thoại trình báo

Công an phường V. Nhận được tin báo của người dân, Công an thành phố T phối hợp với Công an phường V tiến hành bắt quả tang nhóm của T, khi bị lực lượng Công an bắt quả tang thì V đã bỏ chạy và ném 01 (một) cái quạt gas về phía bình gas do V mở van khóa gas trước đó. Quá trình điều tra, Võ Thanh T, Nguyễn Văn B, Lê Trọng V, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Tiến T đã thừa nhận hành vi nói trên.

Vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/01/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2021/HS- ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Võ Thanh T, Nguyễn Văn B, Lê Trọng V, Phạm Tiến T và Nguyễn Xuân T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2020.

Bản án còn tuyên phạt Nguyễn Văn B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, Lê Trọng V 03 (ba) năm tù, Nguyễn Xuân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, Phạm Tiến T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; tuyên biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 05/5/2021, bị cáo Võ Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm xác định, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T trình bày lời tranh luận: người bào chữa cho rằng cần làm rõ vai trò của bị cáo Tuấn, bị cáo không có hành vi bàn bạc, kích động, lôi kéo, phá phách, bị cáo cầm kéo là tự vệ, bị cáo không phải là người vận chuyển xe mô tô, bình gas ra đường, thời điểm đó việc đi lại bình thường, không có bị hại. Hành vi của bị cáo chưa đến mức nguy hiểm cho xã hội mà hành vi chỉ mang tính bộc phát nhất thời, về mặt khách quan là chưa cấu thành tội phạm. Do vậy đề, nghị Hội đồng xét xử xem xét lại trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo.

Bị cáo tranh luận: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo không có việc làm ổn định, mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tranh luận đối đáp: căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của các bị cáo khác có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Thanh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá nhân thân, tình tiết tăng nặng và quyết định xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là phù hợp, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở xem xét. Đại diện Viện Kiểm sát bảo lưu quan điểm giải quyết vụ án, không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 30 ngày 13/6/2020, tại khu vực đường V, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Võ Thanh T, Nguyễn Văn B, Lê Trọng V, Phạm Tiến T, Nguyễn Xuân T đã có hành vi dùng hung khí (dao tự chế, bình xịt hơi cay, bình gas, kéo sắt, bóng đèn tuýp) la hét, rượt đuổi với nhóm người của Sang Chùa (đứng ở bên Quốc lộ 13 hướng đi thành phố T), gây hoang mang lo sợ cho người dân, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại khu vực đường Vĩnh Phú 27, phường V. Bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T cho rằng hành vi của bị cáo chưa đến mức nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cầm hung khí để tự vệ, không có hành vi bàn bạc, phá phách nên cần xem xét lại trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bản thân bị cáo T có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích (chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 22/6/2020, sau

khi bị cáo T phạm tội mới); có nhân thân xấu (ngày 12/11/2015 bị Tòa án nhân dân quận (nay là thành phố) Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc) nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo lại tiếp tục tham gia cùng Nguyễn Văn B, Lê Trọng V, Phạm Tiến T, Nguyễn Xuân T dùng hung khí la hét, rượt đuổi, sử dụng bình ga (mở van khóa gas), dùng xe mô tô cản trở (nhằm giải quyết mâu thuẫn thách thức đánh nhau giữa Nguyễn Văn B và đối tượng tên Sang chùa) gây hoang mang lo sợ cho người dân đi lại trong khu vực, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo Tuấn, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí phúc thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2021/HS- ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020.

2. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T(2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân phường V;
- Tổ Hành chính tư pháp (02);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Sang**